TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 52/2024/HNGĐ-ST Ngày: 29-3-2024 V/v ly hôn giữa bà U và ông L	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thủy Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Út.

2. Bà Ngô Hồng Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 về Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Như Hoàng U, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông Trần Tấn L, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

(Bà U có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; ông L vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/8/2023, nguyên đơn bà Nguyễn Như Hoàng U trình bày:

Về hôn nhân: bà U và ông L bắt đầu chung sống với nhau từ năm 2002, không tổ chức lễ cưới, có thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 78/2003, ngày 30/6/2003, hôn nhân tự nguyện. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên cãi nhau về vấn đề tiền bạc và ông L thường ghen tuông. Vợ chồng ly thân từ ngày 02/9/2022 cho đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng

đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà U yêu cầu được ly hôn với ông L.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Trần Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 31/7/2003, đã trưởng thành và Trần Nguyễn Như Y, sinh ngày 27/4/2020, hiện đang sống chung với bà U. Khi ly hôn, bà U yêu cầu được tiếp tục nuôi con Trần Nguyễn Như Y và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- *Đối với bị đơn ông Trần Tấn L,* sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Trần Tấn L. Ông L không có ý kiến phản hồi về yêu cầu của bà U, không nộp tài liệu, chứng cứ và cũng không đến Tòa án tham gia giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Như Hoàng U khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Trần Tấn L, ông L có nơi cư trú tại xã T, huyện C nên Tòa án nhân dân huyện C thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bà Nguyễn Như Hoàng U có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; ông Trần Tấn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà U và ông L theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về hôn nhân: bà Nguyễn Như Hoàng U và ông Trần Tấn L có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 78/2003, ngày 30/6/2003 nên xác định hôn nhân giữa bà U và ông L là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bà U trình bày, sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên cãi nhau về vấn đề tiền bạc và ông L thường ghen tuông. Vợ chồng ly thân từ ngày 02/9/2022 cho đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà U yêu cầu được ly hôn với ông L. Đối với ông L, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông L nhưng ông L không có ý kiến phản hồi và cũng không đến Tòa án tham gia giải quyết vụ án. Điều này chứng tỏ ông L không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà U. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà U và ông L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà U đối với ông L.

[2.2] Về nuôi con chung: bà U và ông L chung sống có 02 con chung tên Trần Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 31/7/2003, đã trưởng thành và Trần Nguyễn

Như Y, sinh ngày 27/4/2020. Đối với con chung Trần Nguyễn Quỳnh N đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bà U yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Nguyễn Như Y. Ông L không có ý kiến phản hồi về vấn đề này. Hội đồng xét xử xét thấy, con chung Trần Nguyễn Như Y đang sinh sống cùng bà U cuộc sống đã ổn định nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà U, giao con chung tên Trần Nguyễn Như Y, sinh ngày 27/4/2020 cho bà U tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Bà U không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: bà U trình bày không có, ông L không có ý kiến phản hồi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: bà U phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Như Hoàng U về việc yêu cầu ly hôn đối với bị đơn ông Trần Tấn L.

1. Về hôn nhân: bà Nguyễn Như Hoàng U được ly hôn với ông Trần Tấn L.

2. Về nuôi con chung: bà Nguyễn Như Hoàng U được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Như Y, sinh ngày 27/4/2020. Ông Trần Tấn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: bà Nguyễn Như Hoàng U phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà U đã nộp theo biên lai thu số 0002848 ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, bà U đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm: đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thủy Tiên